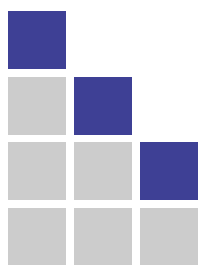




**Phong lan**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG**

**HAI PHONG ELECTRICAL MECHANICAL JOINT STOCK**



**Annual Report**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013**



<b>I.</b>	<b>THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>03</b>
<b>II.</b>	<b>QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....</b>	<b>04</b>
<b>III.</b>	<b>NGÀNH NGHỀ KINH DOANH.....</b>	<b>06</b>
<b>IV.</b>	<b>CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ.....</b>	<b>07</b>
<b>V.</b>	<b>TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....</b>	<b>09</b>
<b>VI.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>13</b>
<b>VII.</b>	<b>HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....</b>	<b>20</b>
<b>VIII.</b>	<b>NĂNG LỰC SẢN XUẤT TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ.....</b>	<b>29</b>
<b>IX.</b>	<b>CƠ CẤU VÀ CÁC CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG.....</b>	<b>32</b>
<b>X.</b>	<b>CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY.....</b>	<b>33</b>
<b>XI.</b>	<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....</b>	<b>34</b>

## I. THÔNG TIN CHUNG



Tên Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG.

Tên tiếng Anh:

HAI PHONG ELECTRICAL MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY.

Tên viết tắt: HAPEMCO.

Trụ sở chính: 734 Nguyễn Văn Linh, Niệm Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng.

Điện thoại: +84-313-835927

Fax: +84-313-857393

Website: [www.hapemco.vn](http://www.hapemco.vn)

Email: [diencohaiphong@gmail.com](mailto:diencohaiphong@gmail.com)

Người đại diện: Ông Hoàng Thanh Hải - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.

Vốn điều lệ: **94.922.000.000** đồng.

Vốn điều lệ thực góp: **94.922.000.000** đồng.

Số đăng ký kinh doanh: 0200 580 118.

Mã số thuế: 0200 580 118.

Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam,  
Chi nhánh Hồng Bàng, Hải Phòng.

Niêm yết tại: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội—HNX

Tên cổ phiếu: Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.

Mã cổ phiếu: DHP.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Tổng số lượng niêm yết: 9.492.200 cổ phiếu.

Tổng giá trị niêm yết: 94.922.000.000 đồng (theo mệnh giá).

Logo thương hiệu sản phẩm:



## II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



# Phong lan

- Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng tiền thân là *Xí nghiệp Hải Phòng Điện khí* được thành lập theo Quyết định số 169/QĐ - TCCQ ngày 16/03/1961 của UBHC Thành phố Hải Phòng, trên cơ sở sáp nhập 3 cơ sở công tư hợp doanh nhỏ trong nội thành. Theo Quyết định thành lập, xí nghiệp là đơn vị duy nhất trong vùng Duyên hải sản xuất các loại quạt điện và động cơ điện.
- Năm 1984, đơn vị đổi tên thành *Xí nghiệp Điện cơ Hải Phòng*. Đây là quãng thời gian vàng son của doanh nghiệp, do sản phẩm hàng hoá xã hội có ít, sản phẩm của Xí nghiệp sản xuất ra đến đâu tiêu thụ hết đến đó. Uy tín của sản phẩm chiếm lĩnh được lòng tin của khách hàng. Xí nghiệp đã nhiều lần giữ lá cờ đầu về sản xuất - kinh doanh của Sở Công nghiệp Hải Phòng và được thưởng nhiều huân chương và bằng khen các cấp. Sản phẩm sản xuất là các loại quạt điện, động cơ điện, máy hàn. Trong đó sản phẩm chủ yếu là quạt điện mang nhãn hiệu “*Phong Lan*”.
- Tháng 10/1992, UBND Thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 1208/QĐ - UB ngày 11/10/1992 về việc thành lập doanh nghiệp Nhà nước đối với *Xí nghiệp Điện cơ Hải Phòng*.
- Năm 1998, Xí nghiệp được đổi tên thành *Công ty Điện cơ Hải Phòng*. Từ đây đơn vị được hoạt động một cách tự chủ, hạch toán có lãi. Sản xuất các sản phẩm do thị trường quyết định mà chủ yếu là quạt điện dân dụng và linh kiện quạt các loại. Tháng 05/1998 Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác - kinh doanh với tập đoàn Mitsubishi của Nhật tại Hồng Kông để đầu tư dây chuyền hàn lồng quạt bán tự động và dây chuyền phun sơn tĩnh điện sản xuất các linh kiện quạt điện. Việc đầu tư công nghệ cùng dây chuyền sản xuất này đã phát huy cao hiệu quả sản xuất của Công ty cho đến nay.
- Cũng từ năm 1999 đến nay, sản phẩm quạt điện “*Phong lan*” của Công ty đã nhiều lần được người tiêu dùng bình chọn là *hàng Việt Nam chất lượng cao*. Thị trường sản phẩm của Công ty đã được mở rộng nhiều vùng trong cả nước, tập trung ở phía Bắc, cũng như xuất khẩu tiêu ngạch ra một vài thị trường nước ngoài.
- Theo chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về việc Cổ phần hoá các DNNN, ngày 26/12/2003, Công ty Điện Cơ Hải Phòng được chuyển thành Công ty Cổ Phần Điện Cơ Hải Phòng theo Quyết định số 3430/QĐ-UB của UBND Thành phố Hải Phòng. Việc chuyển đổi thành công ty cổ phần của Điện cơ Hải Phòng nhằm hướng đến huy động được nhiều nguồn lực cho sự phát triển của doanh nghiệp, nâng cao giá trị thương hiệu Công ty trên thị trường và đóng góp hơn nữa vào sự phát triển của nền kinh tế nước nhà.

## II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (...tiếp)



- Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng chính thức hoạt động từ ngày 13/01/2004 theo Giấy CNĐKKD số 0200580118 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/01/2004, và cho đến nay Công ty đã thực hiện 4 đợt tăng vốn, vốn điều lệ hiện nay của Công ty là 94.922.000.000 đồng.
- Trong năm 2010, Công ty thực hiện việc cải tạo nhà xưởng làm việc tại phân xưởng nhựa, làm lại hệ thống thông gió, lợp mái chống nóng với diện tích 1.000m<sup>2</sup>; xây dựng mới khu nhà sản xuất, nhà kho có diện tích 1.000m<sup>2</sup> tại khu vực sản xuất lồng quạt công nghiệp, sơn thủ công; Cải tạo và xây dựng nhà ăn ca cho CBCNV của Công ty tại khu vực 734 Nguyễn Văn Linh. Triển khai xây dựng nhà máy mới tại khu Công nghiệp Quán Trữ - Hải Phòng, thực hiện việc cải tạo, sửa chữa khu vực 20 Đinh Tiên Hoàng để đưa vào khai thác làm Showroom bán hàng và giới thiệu sản phẩm. Đồng thời tiến hành mua sắm thêm máy móc thiết bị và phương tiện vận tải để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.
- Chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, kế thừa năng lực sẵn có và bề dày kinh nghiệm sau 50 năm hoạt động Công ty đã không ngừng nỗ lực nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị phần, gia tăng giá trị doanh nghiệp, ngày càng chứng tỏ được khả năng của mình trong cạnh tranh trên đường hội nhập và góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
- Điện cơ Hải Phòng được đánh giá là một trong những doanh nghiệp hoạt động hiệu quả của thành phố Hải Phòng với giá trị sản xuất công nghiệp tăng trung bình 15%/năm, doanh thu các loại tăng 20%/năm.
- Ngày 21/03/2013, Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng chính thức niêm yết cổ phiếu và có phiên giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Mã chứng khoán DHP, Số lượng cổ phiếu lưu hành là: 9.492.200 cổ phiếu.





#### **1. Ngành nghề chính:**

- Sản xuất quạt gia dụng, các linh kiện thiết bị điện liên quan đến ngành quạt; tủ lạnh, tủ ướp lạnh, máy rửa bát, máy giặt và sấy khô, máy hút bụi, máy lau sàn, máy nghiền rác, máy xay, nghiền, ép hoa quả, mở hộp, máy cạo râu điện, đánh răng điện và các thiết bị dùng cho cá nhân bằng điện khác, máy mài dao, quạt thông gió, máy đun nước bằng điện, chần điện, máy sấy, cuộn tóc bằng điện, bàn là điện, máy sưởi và quạt gia dụng, lò điện, lò vi sóng, bếp điện, lò nướng bánh, máy pha cà phê, chảo rán, quay, nướng, hấp, điện trở;
- Đại lý các loại quạt gia dụng, quạt công nghiệp, máy móc, thiết bị công nghiệp; môi giới các loại hàng máy móc, thiết bị công nghiệp;
- Sản xuất đồ điện dân dụng
- Đại lý, môi giới, đấu giá
- Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện
- Sản xuất máy thông dụng khác
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Đại lý du lịch
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, gương tủ, bàn ghế và đồ nội thất
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Vận tải hành khách đường thủy nội địa, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Sản xuất sản phẩm từ Plastic

#### **2. Địa bàn kinh doanh chính:**

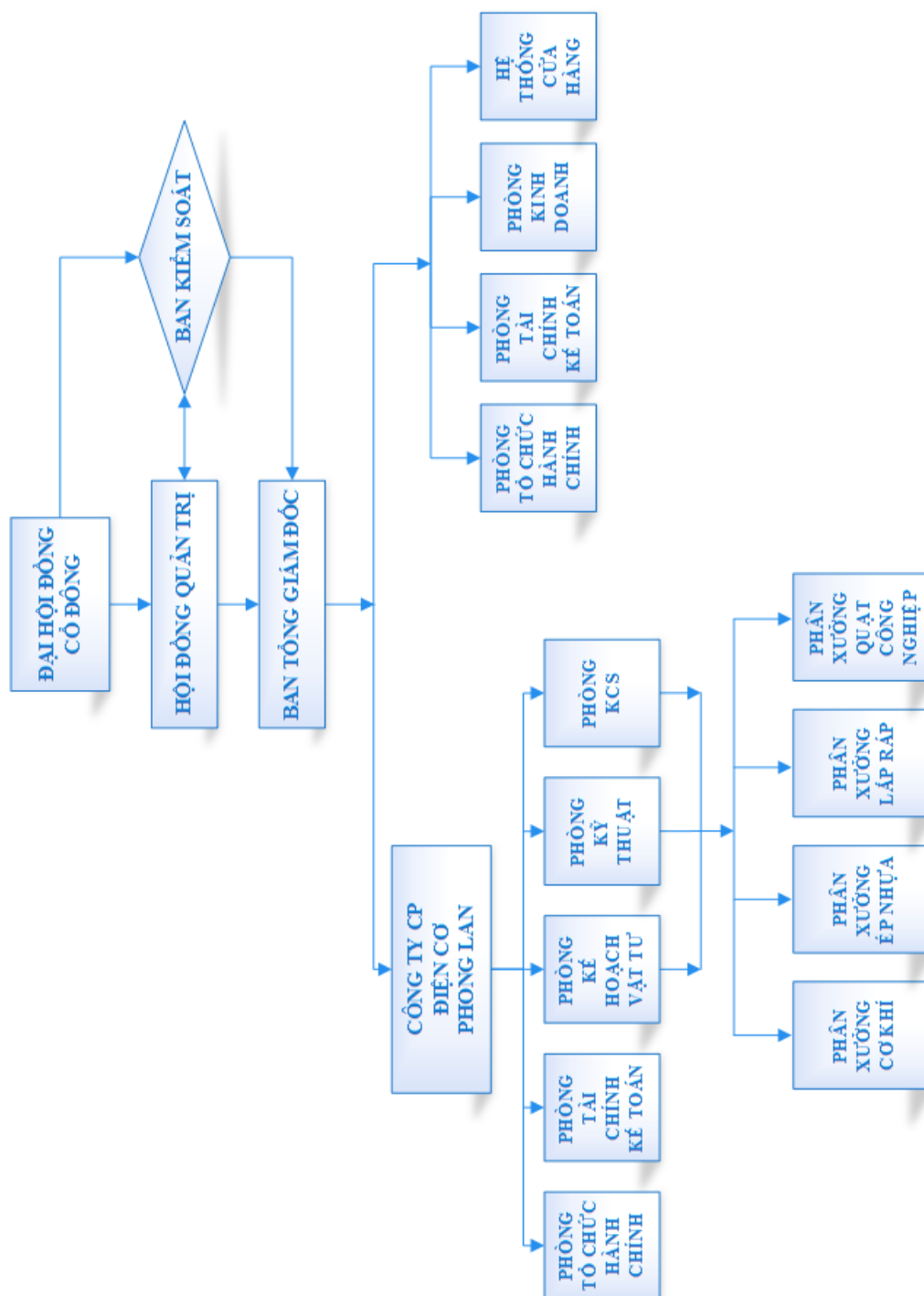
- Trụ sở chính: Số 734 Nguyễn Văn Linh, p.Niệm Nghĩa, q.Lê Chân, TP Hải Phòng.
- Cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: Số 20 Đình Tiên Hoàng, p.Hoàng Văn Thụ, q.Hồng Bàng, TP Hải Phòng.



## IV. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



### SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY TỔNG CÔNG TY





## IV. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ (...tiếp)



### CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ PHONG LAN

Địa chỉ: Số 734 Nguyễn Văn Linh, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Tp.Hải Phòng

Điện thoại: (031) 3 835927 Fax: (031) 3 786121

Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng

Giấy CNĐKKD số: **0201269184** do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 25/06/2012.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất quạt gia dụng và linh kiện thiết bị điện liên quan, tủ lạnh, tủ ướp lạnh, máy rửa bát, máy giặt, máy sấy khô, máy hút bụi, máy lau sàn, máy nghiền rác, máy xay, nghiền, ép hoa quả, máy cạo râu, máy mài dao, quạt thông gió, máy đun nước bằng điện, máy sấy, cuộn tóc, bàn là, chăn điện, máy sưởi, lò vi sóng, bếp điện, lò nướng bánh, máy pha cà phê, chảo;
- Đại lý quạt gia dụng, quạt công nghiệp, máy móc và thiết bị công nghiệp; Môi giới máy móc, thiết bị công nghiệp;
- Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện; Sản xuất thiết bị làm lạnh công nghiệp, quạt không dùng cho gia đình, quạt thông gió.
- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện, thiết bị điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, lò vi sóng, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, tủ lạnh, điều hoà nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, sách, tạp chí, văn phòng phẩm, nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tự;
- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Máy móc, thiết bị công nghiệp, Máy móc, thiết bị hàng hải;
- Bán buôn sắt, thép, đồng, chì, nhôm, kẽm, gang, kim loại màu dạng nguyên sinh và bán thành phẩm;
- Bán lẻ đèn và bộ đèn điện, nồi cơm điện, ấm đun nước điện, tủ lạnh, máy giặt, quạt.
- **Tỷ lệ nắm giữ: 90%**
- **Giá trị đầu tư: 72.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi hai tỷ đồng)**





**DANH SÁCH VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH:**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Hoàng Thanh Hải	Tổng Giám đốc	01/02/1964	1,307,254	13.77%
Lê Thị Bích Huệ	Phó Tổng giám đốc, kiêm Kế toán trưởng	12/06/1967	352,625	03.71%
Mai Văn Minh	Phó Tổng giám đốc	17/01/1972	201,394	02.12%

**1. Tổng Giám đốc - Ông Hoàng Thanh Hải**

Họ và tên : HOÀNG THANH HẢI  
 Giới tính : Nam  
 Ngày sinh : 01/02/1964  
 Nơi sinh : Hoà Bình - Thuỷ Nguyên - Hải Phòng  
 CMND : 030806809 cấp ngày 25/08/2006 tại CA Hải Phòng  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Số 65 Đường Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân – Hải Phòng  
 Chỗ ở hiện tại : Số 65 Đường Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân – Hải Phòng  
 Trình độ văn hóa : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ công tác
Từ năm 1982 - 1984	Học tập Trường sỹ quan chính trị quân đội	Học viên
Từ năm 1985 - 1989	Học nghề tại trường công nhân cơ khí đóng tàu 1	Học viên
Từ năm 1989 - 1992	Công ty Điện cơ Hải phòng	Nhân viên
Từ năm 1993 - 1996	Công ty Điện cơ Hải phòng	Phó phòng vật tư
Từ năm 1997 - 2000	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Trưởng phòng Vật tư
Từ năm 2001- T5/2012	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Phó Giám đốc
Từ T6/2012 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

## V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao Hội đồng quản trị
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 1.307.254 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: + Nguyễn Thu Hà ( vợ ) nắm giữ 6.600 cổ phần + Hoàng Tú Anh ( con gái ) nắm giữ 5000 cổ phần + Hoàng Văn Hưng ( em trai ) nắm giữ 972 cổ phần

### 2. Phó Tổng Giám đốc - Bà Lê Thị Bích Huệ

Họ và tên	: LÊ THỊ BÍCH HUỆ
Giới tính	: Nữ
Ngày sinh	: 12/06/1967
Nơi sinh	: Thái Thụy - Thái Bình
CMND	: 030663967 cấp ngày 29/07/2009 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Số 5/55 lương Khánh Thiện – Ngô Quyền - Hải phòng
Chỗ ở hiện tại	: Số 5/55 lương Khánh Thiện – Ngô Quyền - Hải phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ công tác
Từ năm 1989 - 1999	Chi nhánh Công ty XNK Hà Nam Ninh tại Hải phòng	Cán bộ nghiệp vụ
Từ năm 2000 - 2003	Công ty Điện cơ Hải phòng	Phó phòng TCKT
Từ năm 2004 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải phòng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng

## V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Kế
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 352.625 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Nguyễn Thị Hồng Trang (con gái) nắm giữ 6000 cổ phần.

### 3. Phó Tổng giám đốc – Mai Văn Minh

Họ và tên	: MAI VĂN MINH
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 17/01/1972
Nơi sinh	: Định Công – Yên Định – Thanh Hóa
CMND	: 030837820 cấp ngày 22/03/2010 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Số 26, tổ 10, Trại lẻ, Phường Kênh Dương, TP Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	: Số 26, tổ 10, Trại lẻ, Phường Kênh Dương, TP Hải Phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ công tác
Từ năm ..... - 1997	Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng	Nhân viên
Từ năm 1998 - 2002	Công ty Điện cơ Hải phòng	Phó phòng Kế hoạch
Từ năm 2003 - 2005	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Phó phòng Cung tiêu
Từ năm 2006 - 2007	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Trưởng phòng Kinh doanh
Từ năm 2008 - 20011	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Trưởng phòng Kế hoạch
Từ năm 2012 đến nay	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải phòng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

## V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 201.394 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không

### **4. Kế toán trưởng –Lê Thị Bích Huệ**

Lí lịch đã trình bày ở trên.



### THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HĐQT:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Hoàng Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	01/02/1964	1,307,254	13.77%	Thành viên điều hành
Lê Thị Bích Huệ	Phó chủ tịch HĐQT	12/06/1967	352,625	3.71%	Thành viên điều hành
Mai Văn Minh	Thành viên HĐQT	17/01/1972	201,394	2,12%	Thành viên điều hành
Trần Văn Long	Thành viên HĐQT	12/12/1952	265,369	2.8%	Thành viên độc lập
Tạ Quốc Bảo	Thành viên HĐQT	28/10/1979	17,352	0.18%	Thành viên độc lập

Thông qua Đơn xin từ nhiệm ngày 02/10/2013 của cá nhân Ông Tạ Quốc Bảo. Trong cuộc họp HĐQT ngày 25/10/2013, HĐQT thống nhất Bãi nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với cá nhân Ông Tạ Quốc Bảo theo Nghị quyết số 06/2013/ĐCHP/ NQ-HĐQT ngày 28/10/2013.

Trong thời gian sớm nhất Công ty sẽ bầu bổ sung Thành viên HĐQT vào cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng.

### SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

#### 1. Chủ tịch HĐQT: Ông Hoàng Thanh Hải

Đã giới thiệu trong phần Tổ chức và Nhân sự/Ban điều hành

#### 2. Phó chủ tịch HĐQT: Bà Lê Thị Bích Huệ

Đã giới thiệu trong phần Tổ chức và Nhân sự/Ban điều hành

#### 3. Ủy viên HĐQT: Ông Mai Văn Minh

Đã giới thiệu trong phần Tổ chức và Nhân sự/Ban điều hành



### 4. Ủy viên Hội đồng Quản trị - Ông Trần Văn Long

Họ và tên : TRẦN VĂN LONG  
 Giới tính : Nam  
 Ngày sinh : 12/12/1952  
 Nơi sinh : Hưng Yên  
 CMND : 031686686 cấp ngày 20/08/2007 tại CA Hải Phòng  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : 69/94 Lê Lợi – Ngô Quyền - Hải Phòng  
 Chỗ ở hiện tại : 69/94 Lê Lợi – Ngô Quyền - Hải Phòng  
 Số điện thoại :  
 Trình độ văn hóa : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

#### Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1970 - 1979	Sinh viên đại học Bách khoa Hà nội	
Từ năm 1980 - 1993	Phục vụ trong Quân đội	Cán bộ kỹ thuật
Từ năm 1993 - 1995	Sở Công nghiệp Hải Phòng	Chuyên viên
Từ năm 1995 - 1997	Công ty Giấy vải Thống Nhất - Hải Phòng	Phó Giám đốc
Từ năm 1997 - 2003	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Giám đốc
Từ năm 2004 -T5/2012	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ T6/2012 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.  
 Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
 Các khoản nợ đối với công ty : Không  
 Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Thành viên HĐQT  
 Lợi ích liên quan đối với công ty : Không  
 Số cổ phần nắm giữ của cá nhân : 265.369 cổ phần  
 Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần  
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : + Trần Thị Huệ (chị gái) sở hữu 4.800 cổ phần.  
 + Trần Thị Xuân (em gái) sở hữu 3.237 cổ phần.  
 + Trần Tuấn Linh (con trai) sở hữu 3.200 cổ phần.

## VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



### 5. Ủy viên Hội đồng Quản trị - Ông Tạ Quốc Bảo

Họ và tên : TẠ QUỐC BẢO  
Giới tính : Nam  
Ngày sinh : 28/10/1979  
Nơi sinh : Kênh Giang - Thủy Nguyên - Hải Phòng  
CMND : 031033257 cấp ngày 12/07/1995 tại CA Hải Phòng  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 20 Lô 118 Khu công nhân Dư Hàng - Lê Chân - Hải Phòng  
Chỗ ở hiện tại : Số 20 Lô 118 Khu công nhân Dư Hàng - Lê Chân - Hải Phòng  
Số điện thoại :  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

#### Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 - 2008	Công ty TNHH Hanh Yên	
Từ năm 2008 - T11/2011	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên
Từ năm T12/2011 - Đến T09/2013	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng	TV-HĐQT kiêm Quản đốc Phân xưởng quạt Công nghiệp.
Tháng 10/2013	Bãi nhiệm tư cách TV-Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng.	

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng.  
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
Các khoản nợ đối với công ty : Không  
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao Thành viên HĐQT  
Lợi ích liên quan đối với công ty : Không  
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân : 17.352 cổ phần  
Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : Không.



**BAN KIỂM SOÁT**

## Thành viên và Cơ cấu của Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ
Võ Mạnh Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	18/01/1963	58.871
Trịnh Thị Lan Phương	Ủy viên Ban Kiểm soát	21/10/1971	120.277
Nguyễn Văn Kháng	Ủy viên Ban kiểm soát	09/04/1969	27,864

## Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

**1. Trưởng Ban kiểm soát – Ông Võ Mạnh Hùng**

Họ và tên : **VÕ MẠNH HÙNG**  
 Giới tính : Nam  
 Ngày sinh : 18/01/1963  
 Nơi sinh : Điện Minh - Điện Bàn - Quảng Nam  
 CMND : 030199168 cấp ngày 05/06/2008 tại CA Hải Phòng  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : 12/110 Nguyễn Văn Hới - Cát Bi - Hải An - Hải Phòng  
 Chỗ ở hiện tại : 12/110 Nguyễn Văn Hới - Cát Bi - Hải An - Hải Phòng  
 Trình độ văn hóa : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T9/1983-1/1985	Xí nghiệp Hải Phòng Điện Khí	Công nhân
Từ T2/1985 -10/1987	Bộ đội tại đặc khu Quảng Ninh	Tiểu đội trưởng
Từ T11/1987 - 3/1999	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên
Từ T4/1999 - 11/2000	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Phó phòng TCHC
Từ T12/2001 - 2003	Công ty Điện cơ Hải Phòng	Trưởng phòng TCHC
Từ năm 2004 đến nay	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Trưởng phòng TCHC - Kiêm Trưởng BKS

## VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Trưởng BKS kiêm Trưởng Phòng TCHC - Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không.
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao BKS
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 58.871 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không

### 2. Ủy viên Ban Kiểm soát – Bà Trịnh Thị Lan Phương

Họ và tên	: <b>TRỊNH THỊ LAN PHƯƠNG</b>
Giới tính	: Nữ
Ngày sinh	: 21/10/1971
Nơi sinh	: Hải Dương
CMND	: 030785499 cấp ngày 19/5/2004 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 227 đường Hùng Vương, Hồng bàng, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	: 227 đường Hùng Vương, Hồng bàng, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế

#### Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1996 - 2004:	Xi nghiệp Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên kế toán
Từ năm 2005 - 6/2012:	Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Phó phòng Kế toán
Từ T7/2012 - đến nay:	Công ty Cổ phần Điện cơ Phong Lan	Kế toán trưởng

## VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS.
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Thù lao BKS Công ty
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 120.277 cổ phần
Số cổ phần đại diện	: Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không

### 3. Ủy viên Ban Kiểm soát – Ông Nguyễn Văn Kháng

Họ và tên	: NGUYỄN VĂN KHÁNG
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 09/04/1969
Nơi sinh	: Minh Đức - Huyện Tiên Lãng - Hải Phòng
CMND	: 030867808 cấp ngày 12/03/2008 tại CA Hải Phòng
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 7/67 Đường Ngô Quyền – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	: 7/67 Đường Ngô Quyền – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế

#### Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1988 - 1994	Lao động tại Liên xô cũ	-
Từ năm 1994 - 1998	Lao động học tập tại chức	-
Từ 1998 – 6/2007	Phòng Kế hoạch vật tư Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Nhân viên
Từ T7/2007 đến nay	Phòng Kế hoạch vật tư Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng	Thành viên BKS kiêm Phó Phòng Kế hoạch Vật tư

## VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY (...tiếp)



Chức vụ hiện nay	:	Thành viên BKS kiêm Phó Phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty cổ phần Điện cơ Hải Phòng
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	:	Không.
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Thù lao BKS Công ty
Lợi ích liên quan đối với công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	:	27.864 cổ phần
Số cổ phần đại diện	:	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của	:	Không

### 1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định để đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban giám đốc điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

Hội đồng quản trị thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình, giám sát tốt việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc, Ban điều hành Công ty. Hội đồng quản trị đã kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổng giám đốc, Ban điều hành; quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng; cụ thể: Tổ chức họp xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2013; Kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty; Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị ra quyết định. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Những thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên, các thành viên đã thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013.

Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2013 của Công ty.

Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc điều hành.

## VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



### **Hoạt động sản xuất kinh doanh chính.**

Hoạt động chính của DHP là sản xuất và kinh doanh các loại quạt điện bao gồm quạt dân dụng, quạt công nghiệp, quạt nhập khẩu và cung cấp các linh kiện cơ khí cho các Công ty sản xuất quạt điện trong nước.

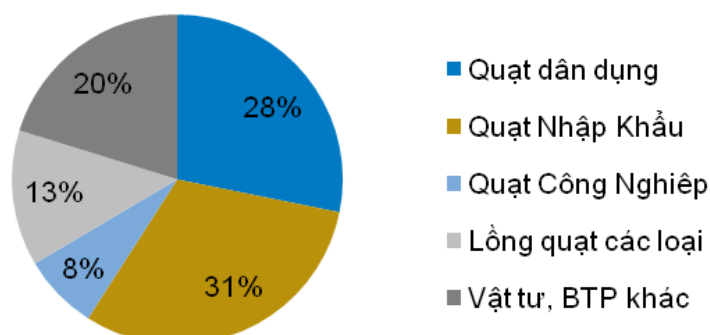
**Hoạt động sản xuất quạt điện:** Bao gồm 2 dòng sản phẩm chính là quạt dân dụng và quạt công nghiệp, trong đó sản phẩm truyền thống là quạt “Phong Lan” đã có mặt trên thị trường gần 50 năm và xác định được vị thế vững chắc tại thị trường tiêu thụ chính là thành phố Hải Phòng, chiếm khoảng 28% doanh thu và 29% lợi nhuận gộp của DHP. Dòng sản phẩm quạt công nghiệp đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu mang thương hiệu Gale đang dần tìm chỗ đứng trên thị trường, đóng góp khoảng 8% doanh thu và 10% lợi nhuận của Công ty.

**Hoạt động sản xuất linh kiện:** bao gồm lồng quạt, linh kiện nhựa, vật tư bán thành phẩm để cung cấp cho các đơn vị sản xuất quạt điện trong nước. Hoạt động này chiếm tỷ trọng khá lớn khoảng 33% doanh thu và 54% lợi nhuận gộp của DHP.

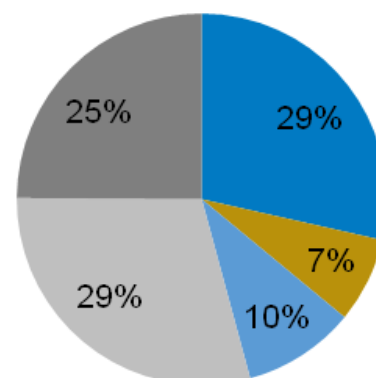
### **Hoạt động kinh doanh quạt nhập khẩu:**

Công ty cũng tiến hành nhập khẩu dòng sản phẩm cao cấp của Nhật Bản mang thương hiệu Mitsubishi để tiến hành phân phối trong nước. Hoạt động này chiếm khoảng 31% doanh thu tuy nhiên biên lợi nhuận thấp do đó chỉ đóng góp khoảng 7% lợi nhuận của DHP.

**Cơ cấu doanh thu DHP**



**Cơ cấu lợi nhuận gộp DHP**



### **Hoạt động chính mang lại lợi nhuận là hoạt động sản**

**xuất linh kiện quạt:** Hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại lợi nhuận chính cho DHP hiện tại không còn là hoạt động sản xuất quạt truyền thống mà là hoạt động sản xuất linh kiện, bán thành phẩm cho các Công ty sản xuất trong nước. Hiện tại hoạt động này đang chiếm khoảng 50% lợi nhuận của Công ty. DHP cũng là một trong số ít các doanh nghiệp thực hiện gia công linh kiện cho các nhà máy quạt điện nội địa, do đó hoạt động này có mức biên lợi nhuận rất tốt, cao hơn nhiều so với biên gộp của hoạt động sản xuất quạt điện. Các khách hàng chính của DHP là những nhà sản xuất có thương hiệu và thị phần tốt như Điện cơ Thống Nhất (Vinawind), Công ty Hà Nội Chinghai Electric works, Công ty TNHH 1 thành viên Quang điện điện tử Bộ quốc phòng... do đó nhu cầu tiêu thụ khá cao và có khả năng đảm bảo về khả năng thanh toán.

## VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



**A. Các khoản đầu tư lớn:** Trong năm 2013 Công ty không thực hiện các khoản đầu tư lớn.

### **B. Công ty con, Công ty liên kết:**

Do kế thừa toàn bộ kế hoạch sản xuất của Công ty CP Điện cơ Hải Phòng. Trong năm qua Công ty CP Điện cơ Phong Lan tập trung kiện toàn bộ máy Quản lý, Sản xuất, tập trung khai thác tối đa năng lực cũng như trang thiết bị sẵn có để kịp thời đáp ứng khả năng tiêu thụ sản phẩm theo kế hoạch đã triển khai.

### **C. Tình hình tài chính:**

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN NĂM 2013			
Kết quả hoạt động	Năm 2013	Năm 2012	So sánh 2013/2012
Kinh doanh			
Doanh thu thuần	223.517.533.732	215.224.666.505	4%
Chi phí lãi vay	3.684.124.138	5.958.506.088	-62%
Chi phí thuế TNDN	4.492.644.952	10.652.837.015	-137%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.134.017.791	14.124.447.087	14%
Nộp Ngân sách	17.328.162.113	8.843.822.428	96%
Số Lao động	247	288	15%
Lương TB của người lao động	3.500.000	3.300.000	6%

Chỉ tiêu	2010	2011	2012	2013
	(Đã kiểm toán)	(Đã kiểm toán)	(Đã kiểm toán)	(Đã kiểm toán)
Tổng tài sản	77,763	96,791	156,263	153,740
Vốn chủ sở hữu	28,600	38,816	84,590	100,530
Doanh thu thuần	140,685	163,221	215,225	223,518
Lợi nhuận gộp	17,556	29,875	30,836	40,108
LN từ hoạt động SXKD	8,477	16,482	12,689	20,830
Lợi nhuận sau thuế	6,407	13,784	14,124	16,134
Biên lãi gộp (trailing 4 quý) %	12.48	18.3	14.33	17.94
EPS (trailing 4 quý) VNĐ	3,791	8,156	1,481	1,685
ROA (trailing 4 quý) %	9.78	15.79	11.11	10.32
ROE (trailing 4 quý) %	27.76	40.89	22.78	17.28

## VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



### **D. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư sở hữu:**

#### **1. Cổ phần:**

+ Thành viên HĐQT, BKS không thực hiện giao dịch trong năm 2013.

<b>Cơ cấu sở hữu</b>	<b>Cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ</b>
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	9,492,200	100 %
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	7,141,194	75,23 %
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	2,351,006	24,77 %

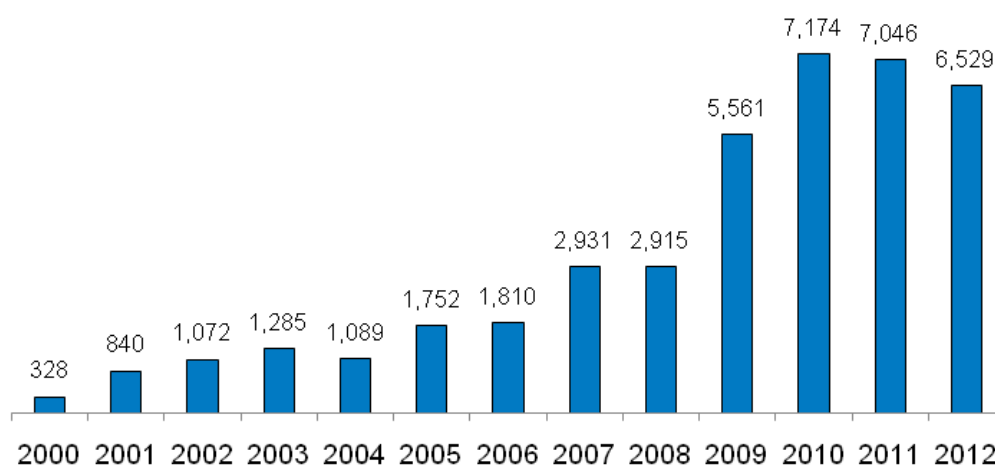
### **E. Đánh giá của Ban Tổng giám đốc:**

#### **1. Toàn ngành đã đạt trạng thái bão hòa.**

Nếu như trong giai đoạn 2000 - 2009 sản lượng quạt điện tăng trưởng một cách mạnh mẽ, trung bình khoảng 33%/năm thì từ năm 2010, sản lượng tiêu thụ hàng năm có sự sụt giảm nhẹ và ngành dường như đã đạt đến trạng thái bão hòa với mức tiêu thụ bình quân khoảng 7 triệu chiếc/năm.

Chúng tôi cho rằng mức tiêu thụ này cũng khó có thể duy trì trong các năm tới khi tại các thành phố lớn, nhu cầu sẽ chủ yếu hướng tới việc thay thế các sản phẩm đã cũ hỏng và nhu cầu mua mới sẽ chỉ tập trung chính ở khu vực nông thôn.

#### **Sản lượng quạt điện dân dụng giai đoạn 2000 - 2012**



(Nguồn Tổng cục Thống kê)

#### **2. Thị trường nội đang chiếm ưu thế với các sản phẩm bình dân:**

Nếu như trước đây thị trường quạt điện trong nước bị chiếm lĩnh bởi các sản phẩm Trung Quốc giá rẻ thì hiện nay, theo khảo sát của các đơn vị nghiên cứu thị trường, khoảng 90% số quạt gió truyền thống được bày bán trong các cửa hàng, siêu thị điện máy là những sản phẩm được sản xuất trong nước.

Nguyên nhân chính là do các sản phẩm Trung Quốc bị đánh thuế suất nhập khẩu khá cao: khoảng 25% - 30%, sau khi cộng thêm chi phí vận chuyển sẽ rất khó có thể cạnh tranh về giá bán so với các sản phẩm Việt Nam vốn đã có mức giá rất cạnh tranh (từ 150.000 - 1 triệu VNĐ/chiếc).



## VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



Đồng thời chất lượng và chính sách bảo hành của hàng Trung Quốc cũng được đánh giá kém hơn so với hàng Việt Nam, do đó thị phần của các sản phẩm nhập ngoại hiện chỉ chiếm khoảng 10%, chủ yếu là các dòng sản phẩm cao cấp của những thương hiệu nổi tiếng như Panasonic, Mitsubishi, Saiko, Tiross... Giá bán các sản phẩm này thường đắt hơn từ 3-5 lần so với các sản phẩm cùng loại trong nước.

Mặc dù có giá bán rất cao và nhiều doanh nghiệp nội địa có khả năng sản xuất được các mặt hàng này, tuy nhiên rất ít doanh nghiệp hướng tới phân khúc hàng cao cấp do tâm lý người tiêu dùng thường ưa tiên hàng nhập ngoại từ Thái Lan, Nhật Bản hơn là hàng nội địa nếu đưa ra quyết định lựa chọn sản phẩm có giá cao.

### 3. Mức độ cạnh tranh rất quyết liệt:

Mặc dù không chịu áp lực từ hàng Trung Quốc, và phân khúc cao cấp cũng được bỏ ngỏ do khó có thể cạnh tranh với các sản phẩm nhập khẩu; tuy nhiên cạnh tranh giữa các doanh nghiệp nội địa trong phân khúc bình dân rất gay gắt.

Hiện tại có trên 200 doanh nghiệp sản xuất quạt điện trên cả nước, trong đó 2 doanh nghiệp lớn nhất là AsiaVina và Vinawind có tổng công suất đạt 4 triệu chiếc/năm; khoảng 10 doanh nghiệp quy mô nhỏ hơn từ 200.000 – 800.000 chiếc/năm và hàng trăm doanh nghiệp quy mô chỉ mấy chục nghìn chiếc/năm. Asia, Vinawind đã chiếm khoảng 40% thị phần, và gần 200 doanh nghiệp khác phải giành giật miếng bánh thị phần còn lại.

Do áp lực cạnh tranh cao trong ngành, mỗi doanh nghiệp phải phát triển hàng chục mặt hàng với mẫu mã sản phẩm khác nhau để phù hợp với nhu cầu từng khách hàng. Giá bán cũng có sự cạnh tranh gay gắt khi trong cùng một dòng sản phẩm, mức chênh lệch về giá giữa các doanh nghiệp là không đáng kể, chỉ khoảng vài chục nghìn VND/sản phẩm.

### **F. Định hướng và mục tiêu của HĐQT:**

1. Hướng đến mục tiêu trở thành một trong những Công ty hàng đầu ở Việt Nam trong lĩnh vực Sản xuất quạt điện và cung cấp linh kiện quạt điện:

Điện cơ Hải Phòng đang đẩy mạnh phát triển thị phần, đa dạng hoá chủng loại, mẫu mã sản phẩm đồng thời từng bước hiện đại hoá hệ thống dây chuyền sản xuất song song với việc nâng cao trình độ người lao động để Điện cơ Hải Phòng ngày càng phát triển vững mạnh hơn nữa.

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực chính.

Duy trì và phát huy đầy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội.

Mục tiêu tăng trưởng của công ty về doanh thu và lợi nhuận trong các năm từ 2010- 2020 phấn đấu mức tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10%-15%.

3. Các mục tiêu đối xã hội và cộng đồng của Công ty:

Tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương, tiếp thu những công nghệ tiên tiến nước ngoài nhằm mục đích phục vụ nhu cầu trong nước, thay thế các sản phẩm nhập ngoại tiết kiệm ngoại tệ cho đất nước.



### **G. Các rủi ro:**

#### **1. Rủi ro kinh tế:**

**Sự biến động:** của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

**Nền kinh tế tăng trưởng chậm:** khiến cho nhu cầu đối với các sản phẩm quạt điện và linh kiện quạt của Công ty bị giảm sút trong ngắn hạn. Đồng thời cũng ảnh hưởng đến việc mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực khác của Công ty như kinh doanh sắt thép, .... Xét về dài hạn, nền kinh tế có nhiều triển vọng tăng trưởng cao, kích thích nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Để quản lý các rủi ro do tác động của môi trường kinh tế vĩ mô, Công ty đã tiến hành dự báo tình hình phát triển kinh tế để lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với các kịch bản tăng trưởng trong tương lai. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện tiết kiệm chi phí một cách triệt để nhằm gia tăng biên lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các lĩnh vực kinh doanh khác.

**Tỷ giá:** Hiện nay, nguồn nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm của Điện cơ Hải Phòng một phần được nhập khẩu từ nước ngoài. Do đó, giá cả nguyên vật liệu có thể bị tác động bởi những biến động về tỷ giá và gây tác động tăng chi phí sản xuất của Công ty. Đây là rủi ro khách quan và Công ty cũng sẽ điều chỉnh giá đầu vào cũng như điều chỉnh giá bán. Để giảm thiểu ảnh hưởng của loại rủi ro này, Công ty luôn theo sát chính sách quản lý tiền tệ của Nhà nước, thường xuyên tiến hành công tác dự báo biến động giá cả của nguyên vật liệu, tiến hành lựa chọn nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định và hợp tác lâu dài với Công ty để từ đó chủ động nhập khẩu và tồn trữ nguyên vật liệu vào thời điểm thích hợp nhằm đảm bảo sự ổn định của giá nguyên vật liệu.

**Lãi suất:** Để hạn chế tác động của lãi suất lên hoạt động kinh doanh, Công ty áp dụng nhiều biện pháp nhằm thắt chặt chi phí như giảm vốn vay từ ngân hàng và thay bằng các nguồn khác có chi phí vốn thấp hơn, đồng thời tăng cường huy động vốn cho sản xuất kinh doanh từ các cổ đông của Công ty qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ hoặc phát hành trái phiếu làm giảm chi phí vốn vay cho Công ty.

#### **2. Rủi ro luật pháp:**

Là Công ty hoạt động trong ngành sản xuất quạt điện và linh kiện quạt nên Công ty cũng chịu ảnh hưởng từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành, những ưu đãi, khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế.... Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Đến nay, Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên của Tổ chức thương mại thế giới nên sẽ tiến hành từng bước những cải tổ về hành lang pháp lý phù hợp với thông lệ quốc tế. Quá trình chỉnh sửa, hướng dẫn các văn bản Luật kéo dài và có nhiều văn bản chồng chéo gây khó khăn trong hoạt động của doanh nghiệp. Do vậy, những biến động về pháp luật đều tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Do đó, nhằm hạn chế rủi ro, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, theo sát đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước cũng như pháp luật để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ.



### **3. Rủi ro tài chính:**

Công ty thực hiện chính sách tín dụng bán hàng với các Nhà phân phối và những khách hàng tiềm năng. Tín dụng bán hàng luôn tạo rủi ro cho các doanh nghiệp do ảnh hưởng từ việc mất khả năng trả nợ của các đối tác, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình tài chính của bên cấp tín dụng.

Công ty thực hiện cấp tín dụng cho các đối tác trên cơ sở lập hồ sơ năng lực tài chính, khả năng tiêu thụ, uy tín để định hạn mức nên hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại phát sinh trong quá trình thực hiện. Những năm qua, Công ty áp dụng chính sách thanh toán linh hoạt nên rủi ro tín dụng đã được giảm thiểu ở mức cao nhất.

### **4. Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết:**

Giá của một loại cổ phiếu tại từng thời điểm được xác định bởi cung cầu trên thị trường, mối quan hệ cung cầu này lại phụ thuộc vào nhiều yếu tố mang tính kinh tế lẫn tâm lý của nhà đầu tư.

Khi cổ phiếu của Điện cơ Hải Phòng được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, việc biến động giá cổ phiếu của Công ty sẽ không chỉ phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty...

Để giảm thiểu tối đa những rủi ro có thể xảy ra đối với biến động giá cổ phiếu, Công ty đã ban hành Quy trình Công bố thông tin. Công ty và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời những quy định trong Thông tư 52/2012/TT-BTC ban hành ngày 05/04/2012 quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác và hiệu quả. Từ đó, các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư đúng đắn hơn.

### **5. Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản như nhà xưởng, hàng hóa thành phẩm tồn kho và bảo hiểm con người.





### **Định hướng—Mục tiêu:**

**Quy mô** hiện ở mức trung bình ngành. DHP hiện có 2 nhà máy sản xuất đều đặt tại Hải Phòng. Nhà máy tại 734 Nguyễn Văn Linh có công suất 180.000 chiếc/năm và 1,5 – 1,8 triệu bộ lồng quạt/năm. Nhà máy sản xuất tại KCN Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng mới được xây dựng năm 2010 chủ yếu để sản xuất quạt công nghiệp, có công suất đạt 40.000 chiếc/năm và công suất sản xuất lồng quạt công nghiệp đạt 70.000 bộ/năm.

**Thị trường** mục tiêu của DHP là phân khúc khách hàng bình dân, với trên 50 sản phẩm khác nhau có các chủng loại mẫu mã rất đa dạng để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. So với doanh nghiệp đứng đầu ngành là Vinawind thì công suất sản xuất của DHP chỉ bằng 1/10, tuy nhiên tại thị trường tiêu thụ chính là TP Hải Phòng thì DHP là doanh nghiệp sản xuất quạt điện có quy mô lớn nhất hiện nay.

**Chiếm 60%** thị phần quạt điện tại Hải Phòng. Thị trường tiêu thụ chính của DHP là Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh, Thái Bình và Hà Nội; trong đó Hải Phòng vẫn là thị trường tiêu thụ chủ yếu, chiếm khoảng 40% sản lượng tiêu thụ của Công ty.

**Đối với phân khúc thị trường cao cấp**, DHP không trực tiếp sản xuất sản phẩm mà thực hiện thông qua việc phân phối quạt điện nhập khẩu từ Nhật Bản Mitsubishi. Giá bán bình quân của dòng sản phẩm này khoảng 1,5 triệu VNĐ/chiếc, gấp 6 lần mức giá bán trung bình quạt Phong Lan của DHP. Việc là nhà phân phối độc quyền dòng sản phẩm này tại thị trường miền Bắc tạo lợi thế tiêu thụ lớn cho DHP. Trong đó Mitsubishi là một trong 3 thương hiệu quạt điện nhập ngoại được ưa chuộng nhất hiện nay, bên cạnh Sharp và Panasonic. Trong cơ cấu doanh thu của Công ty, mảng kinh doanh thương mại và sản xuất quạt điện đang có tỷ trọng tương đương nhau.

### **Biên lợi nhuận duy trì ổn định:**

Trong cơ cấu sản xuất của Công ty, chi phí nguyên liệu chiếm khoảng 80%, chủ yếu là hạt nhựa, sơn bột tĩnh điện, dây emay, dây đồng, cụm động cơ... Nguyên liệu chủ yếu được đặt hàng từ các nhà sản xuất trong nước, ngoại trừ hạt nhựa được nhập trực tiếp từ Đài Loan, Nhật, Hàn Quốc...

Giá nguyên liệu cũng có sự biến động mạnh qua các năm tuy nhiên biên lợi nhuận của Công ty vẫn được duy trì khá ổn định, với mức biên gộp trung bình khoảng 15% và biên lợi nhuận ròng khoảng 7%.

Điều này có được nhờ thương hiệu quạt điện Phong Lan, Gale đã được xây dựng khá tốt, giúp Công ty duy trì được thị phần tiêu thụ tốt tại Hải Phòng; đồng thời hoạt động cung cấp linh kiện của Công ty cũng rất ít đối thủ cạnh tranh.



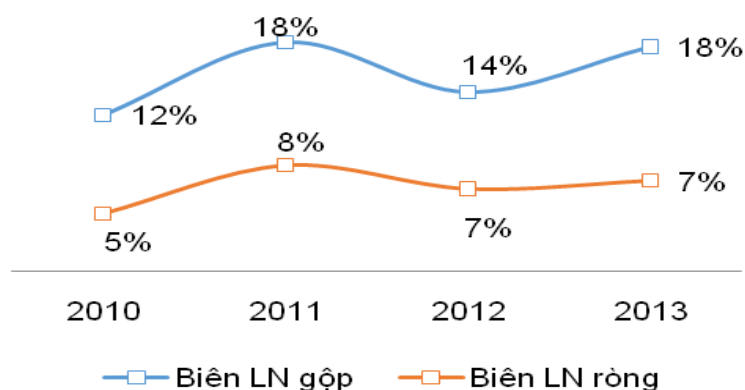
*(ĐVT: Triệu đồng)*

Các chỉ số	Năm 2013	Năm 2012
Chi phí tài chính	4,498	5,996
Chi phí bán hàng	4,991	3,130
Chi phí quản lý DN	9,809	9,045
Chi phí khác	25	274
Lợi ích của cổ đông thiểu số	144	67
Lãi cơ bản trên C/P	1,700	2,474

## VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



**Biên lợi nhuận DHP 2010 - 2013**



**Tốc độ tăng trưởng tốt:**

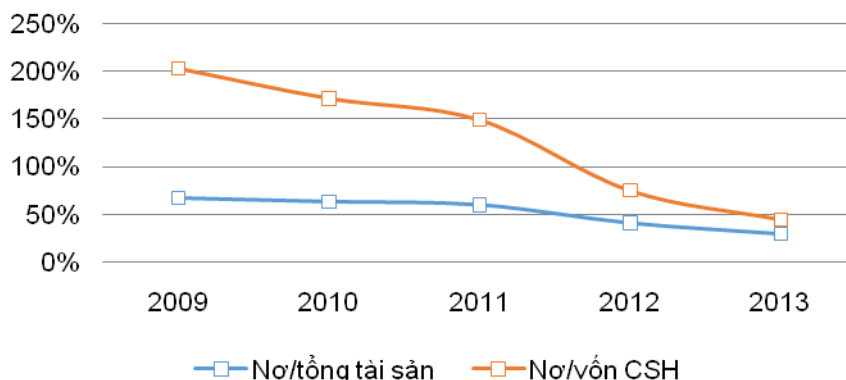
Công ty vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận khá đều đặn. Trung bình trong vòng 5 năm trở lại đây, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của DHP tăng trưởng bình quân khoảng 18%/năm và 39%/năm.

Tuy nhiên mức tăng trưởng cũng không nằm ở yếu tố sản lượng khi mức tiêu thụ của Công ty đã tương đối ổn định khoảng 200.000 chiếc/năm mà chủ yếu tăng trưởng nhờ giá bán.

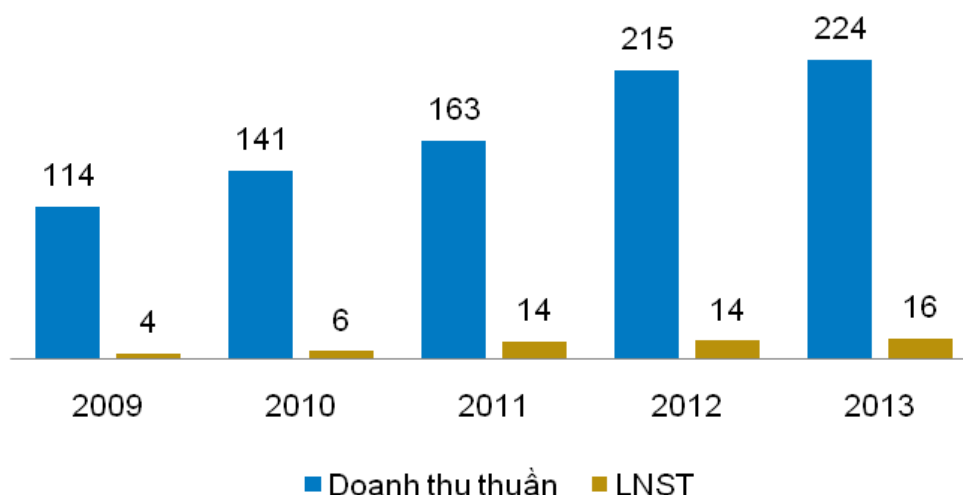
**Tỷ lệ nợ vay an toàn:**

Toàn bộ nợ vay của Công ty hiện tại là nợ ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động. Tỷ lệ nợ vay ngày được cải thiện sau khi Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ năm 2012, theo đó từ mức Nợ gấp đôi Vốn chủ sở hữu thì hiện tại tỷ lệ nợ vay đang được kiểm soát ở mức khá an toàn, với nợ/tổng tài sản ở mức 30% và tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu 45%.

**Tỷ lệ nợ của DHP giai đoạn 2009 - 2013**



**Doanh thu và LNST giai đoạn 2010 - 2013**



## VII. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (...tiếp)



### KẾT QUẢ TIÊU THỤ—DOANH THU

Tên hàng hoá	Năm 2013		Năm 2012		So sánh 2013/2012 (%)	
	Sản lượng	Doanh thu	Sản lượng	Doanh thu	Sản lượng	Doanh thu
Quạt dân dụng PL	120.411	38.327.941.545	146.665	44.299.175.419	-22	-16
Quạt Gale	28.007	24.961.721.655	28.230	21.245.166.554	-1	17
Quạt Mitsu	56.384	75.036.907.361	51.684	69.153.159.911	9	9
Nhóm lồng	1.085.300	36.846.655.000	1.094.633	36.132.778.815	-1	2
Lồng chim HC	24.040	543.210.000	38.255	191.275.000	-59	184
Lô nhựa	101.341	2.659.518.000	113.961	3.007.818.500	-12	-13
Lưới điều hoà	66.080	3.302.023.400	14.359	740.721.000	349	349
Bộ linh kiện	83.400	8.468.045.500	69.540	6.541.440.000	20	29
Vật tư khác		35.227.349.642		33.913.131.306		
Giảm trừ Doanh thu		1.855.838.371				
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>223.517.533.732</b>		<b>215.224.666.505</b>		<b>4</b>

VỐN CHỦ SỞ HỮU	Tại: 31/12/2013	Tại: 31/12/2012
Vốn điều lệ	94.922.000.000	94.922.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	646.751.137	646.751.137
Quỹ dự phòng tài chính	1.020.609.893	1.070.154.053
Lợi nhuận sau thuế	3.940.469.385	(12.049.350.330)
<b>TỔNG CỘNG VCSH</b>	<b>100.529.830.415</b>	<b>84.589.554.860</b>

	Năm 2013 VND	Năm 2012 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	90.640.887.442	122.135.411.976
Chi phí nhân công	15.505.361.158	17.025.736.897
Chi phí khấu hao tài sản cố định	6.949.247.395	4.391.102.662
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.904.192.854	3.558.525.420
Chi phí khác	2.845.020.288	1.144.745.649
	<b>119.844.709.137</b>	<b>148.255.522.604</b>



## VIII. NĂNG LỰC SẢN XUẤT, TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ



1. Quạt điện các loại: 180.000 cái/năm;
2. Lồng quạt các loại: 1.500.000 –1.800.000 bộ/năm;
3. Quạt điện công nghiệp: 40.000 cái/năm;
4. Lồng quạt công nghiệp: 70.000 bộ/năm;
5. Vi điều hoà LG: 100.000 chiếc/năm;
6. Bộ linh kiện khác: 85.000 bộ/năm.

- Quạt điện các loại: bao gồm các loại quạt dân dụng, quạt công nghiệp và quạt nhập khẩu với các thương hiệu Phong Lan, Gale và Mitshubishi của Nhật do Công ty độc quyền phân phối ở khu vực Miền Bắc đã trở thành mặt hàng quen thuộc với người tiêu dùng, đặc biệt ở thị trường Hải Phòng, các tỉnh thành phía Bắc và một số các tỉnh thành ở miền Trung, miền Nam do những đặc điểm nổi trội của sản phẩm là mẫu mã đa dạng, bền, đẹp, tiết kiệm điện năng và giá thành rất cạnh tranh, phù hợp với mọi tầng lớp người tiêu dùng. Đây là nhóm sản phẩm chính của Công ty, chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu hàng năm, trên 65% doanh thu.

- Lồng quạt các loại: là mảng kinh doanh lớn thứ hai của Công ty sau nhóm sản phẩm quạt điện các loại. Lồng quạt của Điện cơ Hải Phòng đã tạo được chỗ đứng vững chắc trên thị trường do sản phẩm có chất lượng tốt mà giá lại rất cạnh tranh. Hiện nay, ngoài việc sản xuất lồng quạt phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty, Công ty còn nhận sản xuất và gia công các loại lồng quạt theo đơn đặt hàng cho các công ty như : Công ty Điện cơ Thống Nhất, Công ty TNHH MTV Quang điện – Điện tử v..v.

- Vật tư, bán thành phẩm khác: Công ty cung cấp linh kiện nhựa quạt, các chi tiết cơ khí ... cho các khách hàng là các nhà sản xuất quạt điện. Nhóm sản phẩm này chiếm tỷ trọng tương đối trong cơ cấu doanh thu của Công ty.



## VIII. NĂNG LỰC SẢN XUẤT, TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ (tiếp...)



VIII. NĂNG LỰC SẢN XUẤT, TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ (tiếp...)





## IX. CƠ CẤU VÀ CÁC CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



### **Chính sách cổ tức:**

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tiếp theo. Cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Khi cổ tức được chi trả theo quy định, Công ty vẫn phải đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ khác khi đến hạn. Tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo quý hoặc 6 tháng nhưng không vượt quá mức số cổ tức dự kiến.

### **Bảo hiểm và phúc lợi:**

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.



- Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2013 là 208 người .
- Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2011 là 2.860.000 đồng/người/tháng, năm 2012 đạt 3.450.000 đồng/người/tháng, năm 2013 đạt 3.500.000 đồng/người/tháng, dự kiến kế hoạch năm 2014 là 3.800.000 đồng/người/tháng.
- Đây là mức thu nhập cao so với các doanh nghiệp khác trong ngành và so với các doanh nghiệp khác trong cùng địa phương. Điều này cho thấy chính sách đãi ngộ đối với người lao động và hiệu quả sử dụng lao động của Công ty là tốt.
- Theo Luật doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng quỹ hàng năm do ĐHĐCĐ của Công ty quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và theo pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ qua các năm:

<b>Khoản mục</b>	<b>31/12/2010</b>	<b>31/12/2011</b>	<b>31/12/2012</b>	<b>31/12/2013</b>
Quỹ đầu tư phát triển	2.637.527.208	2.967.251.137	646.751.137	646.751.137
Quỹ dự phòng tài chính	394.862.642	685.698.735	1.070.154.053	1.020.609.893

## X. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY



- Hướng đến mục tiêu trở thành một trong những Công ty hàng đầu ở Việt Nam trong lĩnh vực Sản xuất quạt điện và cung cấp linh kiện quạt điện, Điện cơ Hải Phòng đang đẩy mạnh phát triển thị phần, đa dạng hoá chủng loại, mẫu mã sản phẩm đồng thời từng bước hiện đại hoá hệ thống dây truyền sản xuất song song với việc nâng cao trình độ người lao động để Điện cơ Hải Phòng ngày càng phát triển vững mạnh hơn nữa.
- Tiếp tục củng cố và kiện toàn bộ máy Công ty. Thực hiện việc tái cấu trúc Doanh nghiệp - Triển khai thành lập Công ty con, kiện toàn bộ máy lãnh đạo từ trên xuống dưới để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh;
- Đầu tư đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động, phát triển các phong trào thi đua sáng tạo;
- Chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV Công ty;
- Xây dựng chính sách khen thưởng nhằm phát huy, kích thích tính sáng tạo của CBCNV;
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, tin cậy, trẻ hoá đội ngũ quản lý, xây dựng văn hoá doanh nghiệp.
- Áp dụng một cách có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008;
- Từng bước triển khai và vận dụng mô hình 5S về quản lý Công ty dưới sự tư vấn của Tổ chức Jaka của Nhật Bản.
- Kiểm soát tốt chi phí để xây dựng cơ cấu giá thành hợp lý, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường;
- Tạo nguồn vốn để đầu tư có hiệu quả, mở rộng thị trường. Có kế hoạch sử dụng vốn, vòng quay vốn có hiệu quả;
- Kiểm tra giám sát hoạt động tài chính, kế toán đảm bảo việc tuân thủ chính sách của Công ty;
- Thiết lập và quan hệ tốt với các Ngân hàng để có hình thức huy động vốn phù hợp với cơ cấu nguồn vốn của Công ty nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng của Công ty;
- Từng bước xây dựng hệ thống dữ liệu khách hàng, phân loại khách hàng, có chính sách giữ vững và phát triển khách hàng lớn;
- Triển khai tốt hơn nữa công tác tiếp thị bán hàng, công tác Marketing, quảng bá hình ảnh của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng và tới người tiêu dùng.



## XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:



Trong năm 2013, HĐQT Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng (ĐCHP) đã tổ chức **08** cuộc họp vào các ngày:

1. 25/01/2013 Về vấn đề thông qua thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.
2. 01/03/2013 Về vấn đề thông qua giá tham chiếu và ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu của Công ty.
3. 02/04/2013 Về vấn đề thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2013 và bàn về việc tổ chức ĐHĐCĐ năm 2013.
4. 15/04/2013 Về vấn đề thống nhất các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 và thông qua công tác tổ chức tại Đại hội.
5. 15/07/2013: Thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm.
6. 25/09/2013 Về vấn đề bổ sung kế hoạch vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
7. 25/10/2013 Về vấn đề điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 đồng thời thông qua bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị công ty đối với ông Tạ Quốc Bảo.
8. 25/12/2013 Về việc đánh giá hoạt động SXKD năm 2013 và định hướng kế hoạch SXKD năm 2014.

### **1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

- Trong năm 2013 Hội đồng quản trị (HĐQT) thường xuyên thực hiện các hoạt động giám sát đối với Ban giám đốc. Đồng thời các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của Công ty ngoài các cuộc họp định kỳ việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc được thực hiện qua báo cáo của Ban Giám đốc gửi các thành viên HĐQT.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Công tác giám sát của HĐQT tập trung vào việc kiểm tra, giám sát công tác lập và phê duyệt kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ giao hàng và chất lượng trong sản xuất.

#### **Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc:**

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của HĐQT, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản - an toàn lao động.

### **2. Thay đổi danh sách về người có liên quan và giao dịch của Cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

2.1 Bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Tạ Quốc Bảo theo Nghị quyết số 06/2013/ĐCHP/NQ-HĐQT ngày 28/10/2013.

2.2 Giao dịch của Cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
	Ông Trần Tuấn Linh	Con Ông Trần Văn Long TV-HĐQT	3.200	0.03	0	0	Bán

## XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (...tiếp)



### 4. Báo cáo tài chính:

#### 4.1 Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán VACO là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

*“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/ 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan.”*

4.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2013 được gửi đến các Cơ quan hữu quan đồng thời cũng đã đăng tải đầy đủ nội dung trong mục **Tin tức / Quan hệ Cổ đông** tại website Công ty: <http://www.hapemco.vn>

**Người đại diện theo pháp luật của Công ty  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**HOÀNG THANH HẢI**



---

**Một số từ ngữ viết tắt:**

---

STT	Từ viết tắt	Giải nghĩa
1	DHP	Mã chứng khoán: Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng
2	ĐCHP	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng
3	TV	Thành viên
4	HĐQT	Hội đồng Quản trị
5	BKS	Ban kiểm soát
6	TCHC	Tổ chức Hành chính
7	TCKT	Tài chính Kế toán
8	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
9	BTP	Bán thành phẩm
10	SXKD	Sản xuất kinh doanh
11	TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
12	CBCNV	Cán bộ Công nhân viên
13	ĐCHP	Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng

---



# Phong lan

**734 Nguyễn Văn Linh, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, TP - Hải Phòng.**

Tel (+84) 313-835927

Fax (+84) 313-857393, 786121

[www.hapemco.vn](http://www.hapemco.vn)